

DANH MỤC
MẪU VĂN BẢN QUẢN LÝ ĐỀ TÀI ĐỘC LẬP TRẺ CẤP VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

TT	Tên văn bản	Ký hiệu	Trang
1	Phiếu Đề xuất đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 1	1
2	Phiếu Đánh giá phân loại các đề xuất đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 2	2
3	Bảng Tổng hợp kết quả và xếp hạng đề xuất đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 3	3
4	Danh sách tổng hợp đề xuất đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN được chọn	Mẫu 4	4
5	Quyết định phê duyệt danh sách đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 5	5
6	Hồ sơ đăng ký xét chọn	Mẫu 6	7
7	Đơn đăng ký thực hiện đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 7	9
8	Thuyết minh đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 8	10
9	Tóm tắt hoạt động KHCN của đơn vị đăng ký chủ trì đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 9	16
10	Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 10	17
11	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 11	18
12	Giấy xác nhận phối hợp thực hiện đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 12	19
13	Giấy xác nhận tham gia thực hiện đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 13	20
14	Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn cấp Viện Hàn lâm KHCNVN xét chọn đơn vị chủ trì và cá nhân chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 14	22
15	Giấy mời họp Hội đồng tư vấn cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 15	24
16	Phiếu nhận xét Hồ sơ đăng ký xét chọn đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 16	25
17	Phiếu đánh giá Hồ sơ đăng ký xét chọn đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 17	27
18	Biên bản tổng hợp kết quả đánh giá Hồ sơ đăng ký xét chọn đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 18	29
19	Hồ sơ đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 19	30

20	Báo cáo về việc hoàn thiện Hồ sơ đăng ký xét chọn đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 20	32
21	Quyết định Phê duyệt kết quả xét chọn đơn vị chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và kinh phí thực hiện của các đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 21	33
22	Đơn xin điều chỉnh dự toán thực hiện đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 22	35
23	Đơn xin gia hạn thời gian thực hiện đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 23	37
24	Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 24	38
25	Tóm tắt kết quả thực hiện đề tài (tiếng Việt)	Mẫu 25	40
26	Tóm tắt kết quả thực hiện đề tài (tiếng Anh)	Mẫu 26	41
27	Thống kê kết quả thực hiện đề tài	Mẫu 27	42
28	Báo cáo quyết toán tài chính	Mẫu 28	44
29	Giấy xác nhận nộp hồ sơ đề nghị nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 29	45
30	Quyết định Thành lập Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 30	46
31	Giấy mời họp Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 31	48
32	Phiếu nhận xét kết quả đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 32	49
33	Phiếu đánh giá kết quả đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 33	51
34	Biên bản đánh giá xếp loại đề tài	Mẫu 34	53
35	Kết luận của hội đồng về kết quả chính của đề tài	Mẫu 35	54
36	Báo cáo về việc chỉnh sửa Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài	Mẫu 36	55
37	Giấy xác nhận nộp hồ sơ đề nghị ra quyết định nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 37	56
38	Quyết định nghiệm thu đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 38	57

PHÂN LOẠI
MẪU VĂN BẢN QUẢN LÝ ĐỀ TÀI ĐỘC LẬP TRẺ CẤP VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

TT	Tên văn bản	Ký hiệu	Trang
A	Nhóm các văn bản dành cho cá nhân, tập thể và đơn vị		
1	Phiếu Đề xuất đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 1	1
II	<i>Nhóm các văn bản dành cho đăng ký xét chọn đề tài</i>		
1	Hồ sơ đăng ký xét chọn	Mẫu 6	7
2	Đơn đăng ký thực hiện đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 7	9
3	Thuyết minh đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 8	10
4	Tóm tắt hoạt động KHCN của đơn vị đăng ký chủ trì đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 9	16
5	Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 10	17
6	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 11	18
7	Giấy xác nhận phối hợp thực hiện đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 12	19
8	Giấy xác nhận tham gia thực hiện đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 13	20
III	<i>Nhóm các văn bản dành cho triển khai thực hiện đề tài</i>		
1	Hồ sơ đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 19	30
2	Báo cáo về việc hoàn thiện Hồ sơ đăng ký xét chọn đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 20	32
3	Đơn xin điều chỉnh dự toán thực hiện đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 22	35
4	Đơn xin gia hạn thời gian thực hiện đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 23	37
IV	<i>Nhóm các văn bản dành cho nghiệm thu kết quả đề tài</i>		
1	Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện đề tài độc lập trẻ	Mẫu 24	38
2	Tóm tắt kết quả thực hiện đề tài (tiếng Việt)	Mẫu 25	40
3	Tóm tắt kết quả thực hiện đề tài (tiếng Anh)	Mẫu 26	41
4	Thống kê kết quả thực hiện đề tài	Mẫu 27	42
5	Báo cáo quyết toán tài chính	Mẫu 28	44
6	Báo cáo về việc chỉnh sửa Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài	Mẫu 36	45
B	Nhóm các văn bản dành cho Hội đồng		
I	<i>Nhóm các văn bản dành cho Hội đồng Khoa học ngành xét chọn đề xuất đề tài</i>		

1	Phiếu Đánh giá phân loại các đề xuất đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 2	2
2	Bảng Tổng hợp kết quả và xếp hạng đề xuất đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 3	3
3	Danh sách tổng hợp đề xuất đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN được chọn	Mẫu 4	4
II	<i>Nhóm các văn bản dành cho Hội đồng Khoa học xét chọn</i>		
1	Phiếu nhận xét Hồ sơ đăng ký xét chọn đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 16	25
2	Phiếu đánh giá Hồ sơ đăng ký xét chọn đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 17	27
3	Biên bản tổng hợp kết quả đánh giá Hồ sơ đăng ký xét chọn đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 18	29
III	<i>Nhóm các văn bản dành cho Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm</i>		
1	Phiếu nhận xét kết quả đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 32	49
2	Phiếu đánh giá kết quả đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 33	51
3	Biên bản đánh giá xếp loại đề tài	Mẫu 34	53
4	Kết luận của hội đồng về kết quả chính của đề tài	Mẫu 35	54
C	Nhóm các văn bản dành cho cơ quan quản lý		
I	<i>Nhóm các văn bản phục vụ xét chọn đề tài</i>		
1	Quyết định phê duyệt danh sách đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 5	5
2	Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn cấp Viện Hàn lâm KHCNVN xét chọn đơn vị chủ trì và cá nhân chủ nhiệm đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 14	22
3	Giấy mời họp Hội đồng tư vấn cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 15	24
4	Quyết định Phê duyệt kết quả xét chọn đơn vị chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và kinh phí thực hiện của các đề tài Độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 21	33
II	<i>Nhóm các văn bản phục vụ nghiệm thu đề tài</i>		
1	Giấy xác nhận nộp hồ sơ đề nghị nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 29	45
2	Quyết định Thành lập Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 30	46
3	Giấy mời họp Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 31	48
III	<i>Nhóm các văn bản phục vụ phê duyệt nghiệm thu đề tài</i>		
1	Giấy xác nhận nộp hồ sơ đề nghị ra quyết định nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 37	56
2	Quyết định nghiệm thu đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN	Mẫu 38	57

PHỤ LỤC 2

Trình tự làm việc của Hội đồng tư vấn xác định danh mục đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN để xét chọn đơn vị chủ trì và cá nhân chủ nhiệm

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VHL ngày tháng năm 2014
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

1. Hội đồng tư vấn trao đổi về danh mục các đề xuất

Hội đồng tư vấn đánh giá, phân loại các đề xuất theo cam kết về sản phẩm, kết quả chính dự kiến. Hội đồng thảo luận cho ý kiến về các đề tài có đăng ký sản phẩm đặc biệt.

2. Chấm điểm đánh giá đề xuất

2.1. Hội đồng tiến hành chấm điểm các đề xuất bằng hình thức bỏ phiếu (Mẫu 2, Phụ lục 1).

2.2. Hội đồng bầu ra Ban kiểm phiếu gồm ít nhất 03 thành viên. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm rà soát các phiếu đánh giá, tổng hợp kết quả và báo cáo Hội đồng. Kết quả đánh giá các đề xuất được tổng hợp trong Mẫu 3, Phụ lục 1.

3. Lựa chọn đề xuất

3.1. Hội đồng lựa chọn danh mục đề xuất căn cứ vào điểm số của đề xuất. Các đề xuất được chọn theo điểm số từ cao xuống thấp. Các đề xuất phải có số điểm trung bình ≥ 75 điểm mới được xem xét lựa chọn.

3.2. Trong trường hợp số lượng đề xuất được lựa chọn ít hơn số lượng đề tài mở mới, Hội đồng có thể xem xét lựa chọn trong số các đề xuất còn lại.

3.3. Tổng số đề xuất được chọn không vượt quá số lượng đề tài mở mới.

4. Thành lập danh mục đề tài

Hội đồng tư vấn tiến hành rà soát và bổ sung, chỉnh sửa tên, mục tiêu nhiệm vụ, sản phẩm cần đạt và xác định hạng đề tài (A hoặc B theo sản phẩm) của mỗi đề xuất. Hội đồng có thể tiến hành công việc này ngay tại phiên họp hoặc giao cho một số thành viên chỉnh sửa, hoàn thiện đề xuất. Mỗi đề xuất không quá 02 thành viên tham gia chỉnh sửa. Kinh phí thực hiện đề tài không được vượt quá định mức qui định.

Sau khi hoàn thiện đề xuất, Hội đồng lập danh mục đề tài xét chọn đơn vị chủ trì và cá nhân chủ nhiệm theo Mẫu 4, Phụ lục 1 gửi Viện Hàn lâm KHCNVN.

Lưu ý: Các đề xuất được phân loại theo các mức:

- Đề xuất hạng A: Đề xuất có cam kết sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí:

+ Có công bố trên các tạp chí thuộc danh mục SCI hoặc SCI-E;

+ Có đăng ký sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích);

+ Có sản phẩm đặc biệt (Sản phẩm có ý nghĩa quan trọng trong lĩnh vực An ninh - Quốc phòng, phát triển Kinh tế - Xã hội hội nằm trong diện không được công bố, khó công bố hoặc công bố có điều kiện). Sản phẩm đặc biệt do Hội đồng xác định tại phiên họp.

Kinh phí dự kiến cho đề xuất hạng A: theo thông báo của Viện Hàn lâm KHCNVN

- Đề xuất hạng B: Đề xuất có cam kết sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí:

- + Có công bố trên các tạp chí quốc tế (không thuộc danh mục SCI và SCI-E);
- + Có công bố trên các tạp chí của Viện Hàn lâm KHCNVN;
- + Có công bố trên các tạp chí khoa học cấp quốc gia;
- + Có đăng ký nhãn hiệu hàng hóa hoặc kiểu dáng.

Kinh phí dự kiến cho đề xuất hạng B: theo thông báo của Viện Hàn lâm KHCNVN./.

PHỤ LỤC 3

Trình tự làm việc của Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN đánh giá kết quả các đề tài KHCN thuộc các hướng KHCN ưu tiên cấp Viện Hàn lâm KHCNVN

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VHL ngày tháng năm 2013
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)*

PHẦN I. Nhiệm vụ của Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN

a) Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN do Chủ tịch Viện thành lập. Hội đồng có ít nhất 9 thành viên, bao gồm các chuyên gia thuộc lĩnh vực chuyên môn của đề tài và không tham gia thực hiện đề tài. Ngoài ra, Hội đồng có thể có cán bộ quản lý liên quan đến đề tài hoặc đại diện cơ quan sử dụng kết quả của đề tài. Phiên họp của Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN phải có mặt ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng và có ý kiến nhận xét bằng văn bản của 2 ủy viên phản biện. Trong phiên họp của Hội đồng, chủ nhiệm đề tài trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học của đề tài trước Hội đồng. Kinh phí nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN do Viện Hàn lâm KHCNVN chi trả theo quy định hiện hành của Viện Hàn lâm KHCNVN.

b) Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN có trách nhiệm đánh giá kết quả thực hiện đề tài theo các quy định hiện hành, tư vấn cho Chủ tịch Viện KHCNVN trong việc quyết định nghiệm thu đề tài và hướng sử dụng các kết quả đạt được của đề tài. Hội đồng nghiệm thu xem xét, yêu cầu chỉnh sửa: Tóm tắt kết quả đề tài bằng tiếng Việt (Mẫu 25, Phụ lục 1), tiếng Anh (Mẫu 26, Phụ lục 1) và Thống kê kết quả thực hiện đề tài (Mẫu 27, Phụ lục 1) do Chủ nhiệm đề tài đề xuất. Hội đồng thông qua Kết luận của Hội đồng về kết quả chính của đề tài (Mẫu 35, Phụ lục 1).

PHẦN II. Trình tự làm việc của Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCNVN

1. Thư ký khoa học của Hội đồng đọc quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu và giới thiệu các thành phần tham gia buổi nghiệm thu.
2. Đại diện Viện Hàn lâm KHCNVN phát biểu ý kiến.
3. Chủ tịch Hội đồng nghiệm thu điều khiển cuộc họp.
4. Chủ nhiệm đề tài báo cáo kết quả của đề tài (Tối đa 30 phút).
5. Các Ủy viên – Phản biện đọc các bản nhận xét của mình.
6. Các thành viên Hội đồng trao đổi với Chủ nhiệm đề tài và tập thể tác giả.
7. Các thành viên Hội đồng trao đổi về khung chấm điểm phần sản phẩm KHCN *(Khi tiến hành trao đổi, tập thể đề tài và cơ quan chủ trì không có mặt)*

trong phòng).

7.1. Thư ký khoa học cung cấp cho Hội đồng thông tin về các sản phẩm KHCVN đạt được của đề tài (sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ, công bố, văn bằng sở hữu trí tuệ và hỗ trợ đào tạo).

7.2. Các thành viên Hội đồng thảo luận và thống nhất về khung chấm điểm phần sản phẩm KHCVN của đề tài theo hướng dẫn chung của Viện Hàn lâm KHCVN (tiêu chí 2, 4, 5, 6 và 7). Đặc biệt Hội đồng cần có đánh giá định lượng về việc đề tài có đáp ứng đầy đủ yêu cầu về số lượng, khối lượng, chủng loại và chất lượng sản phẩm KHCVN đã đăng ký trong Thuyết minh đề tài hay không.

Việc xác định kết quả công bố, sở hữu trí tuệ cần tuân theo quy định về việc đề tên, địa chỉ Viện KHCVN trong các công bố khoa học, văn bằng sở hữu trí tuệ và các sản phẩm KHCVN khác hình thành từ nguồn NSNN.

7.3. Chủ tịch Hội đồng kết luận về điểm số tối đa và tối thiểu theo từng tiêu chí (tiêu chí 2, 4, 5, 6 và 7) khi chấm điểm phần sản phẩm KHCVN của đề tài.

8. Chấm điểm đánh giá kết quả đề tài.

Nội dung thang điểm đánh giá theo mẫu thống nhất (Mẫu 33, Phụ lục 1).

Căn cứ vào kết quả chấm điểm đề tài, hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm KHCVN xếp loại đề tài theo các mức:

- Xuất sắc: Điểm bình quân từ 85 đến 100 điểm.
- Khá: Điểm bình quân từ 70 đến < 85 điểm.
- Trung bình: Điểm bình quân từ 50 đến < 70 điểm.
- Không đạt: Điểm bình quân dưới 50 điểm.

9. Trao đổi và thống nhất về Kết luận của Hội đồng về kết quả chính của đề tài; các kiến nghị của Hội đồng đối với đề tài và Viện Hàn lâm KHCVN liên quan đến đề tài.

10. Mời tập thể tập thể đề tài và cơ quan chủ trì vào phòng họp và công bố kết luận và kiến nghị của Hội đồng.